

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN B
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 09/2022/HS-ST

Ngày 10/01/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN B, TỈNH QUẢNG NAM**

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa,* Ông Nguyễn Nam Trung.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Phi Long

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thu Hòa – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức A (B), Sinh năm 1986, Tại Gia Lai. NĐKHKTT: Thôn La H, xã Điện Th, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, Chỗ ở: Thôn La H, xã Điện Th, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Nguyễn Đức C, Sinh năm 1926 và bà Trương Thị H, (Chết), có vợ Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1986 nhưng đã ly hôn và có hai con nhỏ, con lớn Nguyễn Đức Anh Kh, sinh năm 2010 và con nhỏ Nguyễn Thảo Vân Nh, sinh năm 2013, Tiền án, Tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/7/2021 đến ngày 29/7/2021 chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Chí Th1, Sinh năm 2001, trú tại Thôn Đông Đ, xã Điện Th, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam.

Ông Phan Tấn C1, Sinh năm 1994,

Ông Phan Hoàng V, Sinh năm 1986,

Cùng trú tại Thôn La H, xã Điện Th, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam.

Ông Võ Đình S, Sinh năm 1993, trú tại thôn B, xã Điện H, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Qua công tác nắm tình hình, Công an xã Điện Th phát hiện tại nhà của ông Nguyễn Đức C (cha ruột của bị cáo A) thuộc thôn La H, xã Điện Th, thị xã Điện B có một số đối tượng thường lui tới có nhiều nghi vấn liên quan đến ma túy. Đến 11 giờ 30 phút ngày 23/7/2021, Công an xã Điện Th tiến hành kiểm tra phát hiện bị cáo A đang ở trong phòng ngủ trên tay cầm 01 túi ni lông trong suốt kích thước (1x2,5)cm bên trong có chất rắn dạng tinh thể trắng. Tiến hành kiểm tra phát hiện dưới bàn học có 02 túi ni lông, trong đó 01 túi ni lông trong suốt kích thước (5x8,5)cm bên trong có chất rắn dạng tinh thể trắng và 01 túi ni lông trong suốt kích thước (4x4)cm bên trong có chất rắn dạng tinh thể trắng. Mở rộng kiểm tra phát hiện trên thành xi măng dưới bếp có 01 túi ni lông trong suốt kích thước (1x3)cm bên trong có chất rắn dạng tinh thể trắng, dưới nền phòng ngủ có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, trên bàn học ở phòng ngủ có 01 kéo kim loại trắng, 01 miếng ni lông kích thước (14x20)cm và 01 miếng ni lông kích thước (4x6)cm. Qua làm việc, bị cáo A khai nhận toàn bộ chất rắn tinh thể trắng trong 04 gói ni lông là ma túy đá của bị cáo A mua về để bán lại, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo A.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đức A khai nhận: vào khoảng 20 giờ ngày 22/7/2021, bị cáo A liên lạc với một người tên Chó (không rõ lai lịch) ở xã Điện Ph hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy, ngoài ra bị cáo A khai còn mua ma túy của người có tên Lép Lân ở thôn Phong Th1, xã Điện Th nhằm mục đích cất giấu rồi bán lại cho người khác. Bản thân bị cáo A khai nhận đã bán ma túy cho nhiều đối tượng khác nhau từ đầu tháng 05/2021. Khi mua ma túy của đối tượng tên Chó thì có một thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) mang ma túy ra giao cho bị cáo A. Qua lời khai của bị cáo A, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành triệu tập các đối tượng mà bị cáo A đã bán ma túy lên làm việc gồm: Phan T; Nguyễn Chí Th1; Phan Hoàn V. Trên cơ sở lời khai của Phan Tấn C, Cơ quan điều tra tiếp tục triệu tập Võ Đình S. Qua làm việc, các đối tượng trên khai nhận đã mua ma túy của bị cáo A các lần như sau:

- Đối tượng Phan Tấn C, Võ Đình S, Phan Hoàn V:

Lần 1: Vào khoảng 08 giờ ngày 23/7/2021, Phan Tấn C gặp Võ Đình S ở ngoài đường thuộc thôn Phong Thử 2, xã Điện Thọ rồi cả hai cùng nhau rủ mua ma túy về sử dụng. C góp 100.000 đồng, còn S góp 150.000 đồng. Sau đó, C dùng điện thoại có sim số 0774448049 gọi điện cho bị cáo A có số 0935445351 để hỏi mua 250.000 đồng ma túy đá. Bị cáo A đồng ý và nói C đến nhà. Sau đó, C cùng S đến nhà bị cáo A. Tại đây, S đứng đợi bên ngoài, còn C đi vào gặp bị cáo A tại phòng ngủ. C đưa tiền và nhận từ

bị cáo A gói ma túy đá. Mua xong, cả hai mang ma túy về khu vực Chùa thuộc thôn Phong Th 2 sử dụng hết.

Lần 2: Vào buổi tối một ngày đầu tháng 6/2021 (không rõ ngày), Phan Tấn C gặp Phan Hoàn V ở ngoài đường gần nhà V rồi cả hai cùng nhau rủ mua ma túy về sử dụng. C góp 100.000 đồng, còn V góp 200.000 đồng. Sau đó, C dùng điện thoại có sim số 0774448049 gọi điện cho bị cáo A có số 0935445351 để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Bị cáo A đồng ý và nói C đến nhà. Sau đó, C cùng V đến nhà bị cáo A. Đến nơi V đứng đợi bên ngoài, còn C đi vào gặp bị cáo A tại sân nhà. C đưa tiền và nhận từ bị cáo A gói ma túy đá. Khi bị cáo A đưa gói ma túy cho C thì A nhìn thấy V đứng trước cổng chờ và V cũng nhìn thấy bị cáo A đưa gói ma túy cho C. Mua ma túy xong, cả hai mang ma túy về khu vực cánh đồng trống thôn La H sử dụng hết.

- Đối tượng Nguyễn Chí Th1:

Lần 1: Vào buổi tối một ngày đầu tháng 5/2021 (không rõ ngày), Nguyễn Chí Th1 có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên dùng điện thoại có sim số 0356.864.078 gọi điện cho bị cáo A số 0905.660.634 hỏi mua gói ma túy giá 300.000 đồng thì bị cáo A đồng ý bán và hẹn đến nhà bị cáo A để giao dịch. Sau đó, Th1 đến địa điểm gặp đưa tiền cho bị cáo A và nhận gói ma túy đá từ bị cáo A. Sau đó, Th1 mang ma túy về khu vực cánh đồng trống thôn La H sử dụng hết.

Lần 2: Vào buổi tối cách ngày bị cáo A bị bắt khoảng 20 ngày (không rõ ngày), Nguyễn Chí Th1 có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên dùng điện thoại có sim số 0356.864.078 gọi điện cho bị cáo A số 0905.660.634 hỏi mua gói ma túy giá 300.000 đồng thì bị cáo A đồng ý bán và hẹn đến nhà bị cáo A để giao dịch. Sau đó, Th1 đến trước nhà bị cáo A rồi gọi điện lại cho bị cáo A. Lúc này, bị cáo A trong nhà đi ra nhận tiền từ Th1 rồi giao gói ma túy đá cho Th1. Sau đó, Th1 mang ma túy về khu vực cánh đồng trống thôn La H sử dụng hết.

Căn cứ Kết luận giám định số: 965/C09C-Đ2 ngày 28/7/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP.Đà Nẵng kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong phong bì niêm phong ký hiệu M01 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 0,19 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong phong bì niêm phong ký hiệu M02 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 3,91 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong phong bì niêm phong ký hiệu M03 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 0,31 gam.

Methamphetamine là chất ma túy được quy định trong danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra tạm giữ: Một túi ni lông trong suốt, kích thước (5x8,5)cm, trên miệng có đường viền màu đỏ bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; Một gói ni lông trong suốt, kích thước (4x4)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; Một gói ni lông trong suốt, kích thước (1x2,5)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; Một gói ni lông trong suốt, kích thước (1x3)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; Một kéo kim loại, một miếng ni lông kích thước (14x20)cm; một miếng ni lông kích thước (6x4)cm; Một túi ni lông trong suốt, kích thước (5x8,5)cm, trên miệng có đường viền màu đỏ bên trong chứa 20 gói ni lông kích thước (1x2,5) cm, được hàn kín 02 cạnh; Một túi ni lông trong suốt, kích thước (10x7,5)cm, trên miệng có đường viền màu trắng bên trong chứa 10 miếng ni lông kích thước (3x2) cm; Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có sim số 0935.445.351 và 0905.660.634.

Vật chứng: Bốn gói ni lông trong suốt bên trong chứa ma túy Methamphetamine; được niêm phong trong 03 phong bì ký hiệu lần lượt M01, M02, M03, sau giám định mẫu vật còn lại và vỏ bao gói được hoàn lại trong 01 phong bì đã được niêm phong số 965/C09C-Đ2 của phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng; Một kéo kim loại, 01 miếng ni lông kích thước (14x20)cm; 01 miếng ni lông kích thước (6x4)cm; Một túi ni lông trong suốt, kích thước (5x8,5)cm, trên miệng có đường viền màu đỏ bên trong chứa 20 gói ni lông kích thước (1x2,5) cm, được hàn kín 02 cạnh; Một túi ni lông trong suốt, kích thước (10x7,5)cm, trên miệng có đường viền màu trắng bên trong chứa 10 miếng ni lông kích thước (3x2) cm; Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có sim số 0935.445.351 và 0905.660.634. Tất cả các vật chứng trên chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện B xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam thì bị cáo Nguyễn Đức A bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm p, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

Vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu để tiêu hủy Một phong bì màu trắng niêm phong số 965/C09C-Đ2 của phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng sau giám định (đã niêm phong); Một kéo kim loại, 01 miếng ni lông kích thước (14x20)cm; 01 miếng ni lông kích thước (6x4)cm; Một túi ni lông trong suốt, kích thước (5x8,5)cm, trên miệng có đường viền màu đỏ

bên trong chứa 20 gói ni lông kích thước (1x2,5) cm, được hàn kín 02 cạnh; Một túi ni lông trong suốt, kích thước (10x7,5)cm, trên miệng có đường viền màu trắng bên trong chứa 10 miếng ni lông kích thước (3x2) cm; Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; Tịch thu một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có sim số 0935.445.351 và 0905.660.634 để hóa giá, nộp ngân sách nhà nước. (Vật chứng tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện B theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2021).

Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Đức A nộp số tiền 1.150.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Đức A khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xét xử vắng mặt.

[2] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[3] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức A thừa nhận vào ngày 23/7/2021, tại nhà của gia đình ông Nguyễn Đức C (cha ruột của bị cáo A) thuộc thôn La H, xã Điện Th, thị xã Điện B, Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang bị cáo A cất giấu 4,41 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích bán lại cho người khác để kiếm lãi. Từ đầu tháng 5/2021 đến khi bị cáo A bị bắt thì bị cáo A đã bán ma túy 04 lần cho các đối tượng nghiện ma túy gồm Phan Tấn C và Võ Đình S một lần, bán cho Phan Tấn C và Phan Hoàn V một lần, bán cho Nguyễn Chí Th1 hai lần, thu về số tiền 1.150.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức A là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Ma túy loại Methamphetamine là chất ma

túy rất độc, gây nghiện, gây nguy hại cho cơ thể người sử dụng, đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định bị cáo Nguyễn Đức A đã bốn lần bán trái phép chất ma túy cho nhiều người trên địa bàn thị xã Điện B thu về số tiền 1.150.000 đồng. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Đức A với tình tiết “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Đối với 02 người trở lên*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo A nhận thấy việc làm do mình gây ra là sai trái vi phạm pháp luật nên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú các lần phạm tội, bản thân bị cáo là người khuyết tật về vận động, có cha là ông Nguyễn Đức C đã có thành tích phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng bị cáo mới phạm tội lần đầu do đó Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với đối tượng tên Chó đã bán ma túy cho Nguyễn Đức A ở Điện Ph, A khai không biết lai lịch, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả.

- Đối với đối tượng đã giao ma túy cho Nguyễn Đức A, A khai không biết lai lịch và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

- Đối với đối tượng Lép Lân trú tại thôn Phong Th 1, xã Điện Th là người bán ma túy cho Nguyễn Đức A. Qua xác minh Lép Lân có tên là Phan Nại U (sinh năm: 1983, trú tại: thôn Phong Th 1, xã Điện Th), cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập nhiều lần nhưng Phan Nại U không có mặt tại địa phương, khi nào làm việc được thì sẽ điều tra xử lý sau.

- Đối với số điện thoại 0774777763 Anh khai của đối tượng Chó và số điện thoại 0905444618; 0912166321 A khai của đối tượng Lép Lân, cơ quan điều tra đã có công văn gửi đến Công ty dịch vụ Mobifone khu vực 3 và Công ty Viễn thông VNPT Quảng Nam để phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ tiến hành xác minh xử lý sau.

- Đối với các đối tượng Phan Tấn C, Võ Đình S, Nguyễn Chí Th1 và Phan Hoàn V, quá trình điều tra các đối tượng này có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện B chuyển hồ sơ cho Công an thị xã Điện B xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Friendly, màu đỏ, BKS 43K5-1820, Anh khai nhận đây là phương tiện dùng để đi mua ma túy, qua xác minh xe mô tô trên do chị Hồ Thị Thanh T (trú tại: Số 94/19 Ông Ích Khiêm, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng) đứng tên đăng ký. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện B gửi Công văn đến Công an phường Thanh Bình, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng để xác minh nguồn gốc xe mô tô, đến nay chưa có kết quả, do đó Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện B tiếp tục tạm giữ để xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Đức A có hành vi bán trái phép chất ma túy tại nhà của ông Nguyễn Đức C (cha ruột A, sinh năm: 1926, địa chỉ: thôn La H, xã Điện Th, thị xã Điện B), tuy nhiên ông C hoàn toàn không biết A bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Ngoài ra tại phiên tòa bị cáo A khai có cha là ông Nguyễn Đức C được Chủ tịch nước tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất và hạng nhì, có thành tích phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam đây không phải là đối tượng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn về Điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp, riêng mức hình phạt đối với bị cáo A là quá nghiêm khắc do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy Một phong bì màu trắng niêm phong số 965/C09C-Đ2 của phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng sau giám định (đã niêm phong); Một kéo kim loại, 01 miếng ni lông kích thước (14x20)cm; 01 miếng ni lông kích thước (6x4)cm; Một túi ni lông trong suốt, kích thước (5x8,5)cm, trên miệng có đường viền màu đỏ bên trong chứa 20 gói ni lông kích thước (1x2,5) cm, được hàn kín 02 cạnh; Một túi ni lông trong suốt, kích thước (10x7,5)cm, trên miệng có đường viền màu trắng bên trong chứa 10 miếng ni lông kích thước (3x2) cm; Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; Tịch thu một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có sim số 0935.445.351 và 0905.660.634 để hóa giá, nộp ngân sách nhà nước. Tuyên tịch thu tiêu hủy hai sim số 0935.445.351 và 0905.660.634.

(Vật chứng tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện B theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2021).

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Friendly, màu đỏ, BKS 43K5-1820, A khai nhận đây là phương tiện dùng để đi mua ma túy, qua xác minh xe mô tô trên do chị Hồ Thị Thanh T (trú tại: Số 94/19 Ông Ích Khiêm, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng) đứng tên đăng ký. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện B gửi Công văn đến Công an phường Thanh Bình, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng để xác minh nguồn gốc xe mô tô, đến nay chưa có kết quả, do đó cần tiếp tục tạm giữ xe mô tô nói trên tại Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện B để xử lý sau.

Đối với số tiền 1.150.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy mà có, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm p, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức A 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 23/7/2021.

Vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu để tiêu hủy Một phong bì màu trắng niêm phong số 965/C09C-Đ2 của phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng sau giám định (đã niêm phong); Một kéo kim loại, 01 miếng ni lông kích thước (14x20) cm; 01 miếng ni lông kích thước (6x4) cm; Một túi ni lông trong suốt, kích thước (5x8,5) cm, trên miệng có đường viền màu đỏ bên trong chứa 20 gói ni lông kích thước (1x2,5) cm, được hàn kín 02 cạnh; Một túi ni lông trong suốt, kích thước (10x7,5) cm, trên miệng có đường viền màu trắng bên trong chứa 10 miếng ni lông kích thước (3x2) cm; Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

Tịch thu một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có sim số 0935.445.351 và 0905.660.634 để hóa giá, nộp ngân sách nhà nước. Tuyên tịch thu tiêu hủy hai sim số 0935.445.351 và 0905.660.634.

(Vật chứng tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện B theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2021).

Tịch thu của Nguyễn Đức A số tiền 1.150.000 đồng do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu Friendly, màu đỏ, BKS 43K5-1820 tại Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện B để xử lý.

Về án phí Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức A phải chịu 200.000.đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được cấp, tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Phòng PV27 CA.Quảng Nam
- Đội Tổng hợp Công an Điện B;
- Phòng HSNV Sở Tư Pháp Q Nam;
- Lưu hồ sơ, án văn.
- Thi hành án.

(Đã ký)

Nguyễn Nam Trung